



Số: *27* /BCQT-HAPUMA

Hải Dương, ngày *19* tháng 01 năm 2023

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY Năm 2022

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BOM HẢI DƯƠNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 2 đường Ngô Quyền - Phường Cẩm Thượng - Thành phố Hải Dương - Tỉnh Hải Dương, Việt Nam
- Điện thoại: 0220 3853496/ 0220 3844876; Fax: 0220 3859336
- Email: info@hapuma.com
- Vốn điều lệ: 136.800.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi sáu tỷ tám trăm triệu đồng chẵn*)
- Mã chứng khoán: **CTB**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm chức vụ kiểm toán nội bộ đối với bà Nguyễn Hải Yến kể từ ngày 01/5/2021. Bà Nguyễn Hải Yến có nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá và tư vấn, kiểm toán nội bộ, đưa ra các đảm bảo mang tính độc lập, khách quan và các khuyến nghị về việc hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty cổ phần Chế tạo Bom Hải Dương đã được thiết lập và vận hành một cách phù hợp nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý các rủi ro; các quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro của đơn vị đảm bảo tính hiệu quả và có hiệu suất cao; các mục tiêu hoạt động và các mục tiêu chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ công tác mà Công ty đạt được; các nhiệm vụ khác được qui định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP.

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

S T T	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	345/NQ- ĐHĐCĐ/H APUMA	27/5/2022	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022: - Thông qua các báo cáo: Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2021, dự kiến chỉ tiêu kế hoạch và biện pháp thực hiện năm 2022; Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2021 và định hướng kế hoạch năm 2022; Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021;

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán TTP thực hiện;</li> <li>- Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021; Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022; Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;</li> <li>- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương được phép thực hiện các hợp đồng mua/bán và vay vốn có giá trị tối đa đến 2.000 tỷ đồng theo nguyên tắc đảm bảo hiệu quả và bảo toàn vốn của Công ty;</li> <li>- Bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027</li> </ul>
--	--	--	--

## II. Hội đồng quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

TT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Phạm Mạnh Hà	Chủ tịch	01/07/2020 (*)	
2	Nguyễn Trọng Nam	Ủy viên	01/2010	
3	Phạm Tuấn Anh	Ủy viên	11/2007	27/5/2022
4	Bùi Thị Lệ Thủy	Ủy viên	04/2004	27/5/2022
5	Vũ Kim Chúng	Ủy viên	23/11/2020	
6	Đoàn Thị Lan Phương	Ủy viên	27/5/2022	
7	Hoàng Phương	Ủy viên	27/5/2022	

(\*) Ông Phạm Mạnh Hà bắt đầu là thành viên HDQT Công ty từ tháng 3/2012, bắt đầu là Chủ tịch HDQT từ tháng 7/2020.

### 2. Các cuộc họp HDQT

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Mạnh Hà	Chủ tịch	18/18	100%	
2	Ông Nguyễn Trọng Nam	Ủy viên	18/18	100%	
3	Ông Phạm Tuấn Anh	Ủy viên	7/18	63,6%	Không còn là thành viên HDQT từ 27/5/2022
4	Bà Bùi Thị Lệ Thủy	Ủy viên	7/18	63,6%	
5	Ông Vũ Kim Chúng	Ủy viên	18/18	100%	
6	Bà Đoàn Thị Lan Phương	Ủy viên	18/18	36,4%	Bắt đầu là thành viên HDQT từ 27/5/2022
7	Ông Hoàng Phương	Ủy viên	11/18	36,4%	

Trong đó, số buổi họp trực tiếp là 05 buổi, số buổi họp trực tuyến là 13 buổi.

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; giám sát công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc, đảm bảo sự hoạt động của Ban Giám đốc đúng định hướng, đồng thời phù hợp với các qui định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	<b>Nghị quyết</b>			
1	01/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	21/01/2022	Thông qua Báo cáo tài chính Quý IV năm 2021; Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc tài chính đối với bà Bùi Thị Lệ Thủy; Bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thu Thủy làm người thực hiện công bố thông tin của Công ty; Tạm ứng Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2021	100%
2	02/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	16/03/2022	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
3	03/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	16/03/2022	Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021	100%
4	04/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	04/04/2022	Thay đổi ngày triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
5	05/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	29/04/2022	Thông qua Báo cáo tài chính Quý I năm 2022; thông qua nội dung, chương trình, tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
6	06/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	06/05/2022	Điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022	100%
7	07/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	12/05/2022	Thông qua giao dịch với Công ty CP Chế tạo Điện cơ Hà Nội	100%
8	08/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	27/5/2022	Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty	100%
9	09/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	31/5/2022	Quyết toán Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2021	100%
10	10/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	14/6/2022	Chi trả cổ tức năm 2021	100%
11	11/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	14/6/2022	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022	100%
12	12/2022/NQ-	17/6/2022	Thay đổi ngày chi trả cổ tức năm	100%



TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	HĐQT/HAPUMA		2021	
13	13/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	04/7/2022	Phương án vay vốn, quan hệ tín dụng và cầm cố, thế chấp tài sản bảo đảm tại Vietinbank Hải Dương	100%
14	14/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	29/7/2022	Thông qua Báo cáo tài chính Quý II năm 2022; Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm 2022; Thông qua chủ trương về việc đầu tư mở rộng Xưởng Đúc	100%
15	15/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	20/10/2022	Thông qua Báo cáo tài chính Quý III năm 2022	100%
16	16/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	21/12/2022	Thông qua việc điều chỉnh Dự án đầu tư Nhà máy Chế tạo Bơm	100%
17	17/2022/NQ-HĐQT/HAPUMA	21/12/2022	Qui định về việc Cấp phát, sử dụng và quản lý trang thiết bị Bảo hộ lao động	100%
<b>II</b>	<b>Quyết định</b>			
1	01/2022/QĐ-HĐQT/HAPUMA	21/01/2022	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Tài chính	100%
2	02/2022/QĐ-HĐQT/HAPUMA	06/05/2022	Điều chỉnh mức lương khoán cá nhân	100%
3	03/2022/QĐ-HĐQT/HAPUMA	06/05/2022	Điều chỉnh mức lương khoán cá nhân	100%
4	04/2022/QĐ-HĐQT/HAPUMA	27/5/2022	Phân quyền giữa hai người đại diện theo pháp luật	100%
5	05/2022/QĐ-HĐQT/HAPUMA	27/5/2022	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty	100%
6	06/2022/QĐ-HĐQT/HAPUMA	27/5/2022	Bổ nhiệm Thư ký HĐQT	100%

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Yên	Trưởng ban	Bắt đầu từ 25/3/2020 đến 27/5/2022	Cử nhân, chuyên ngành kế toán doanh nghiệp
2	Bà Trần Thu Hà	Trưởng ban	Bắt đầu từ 27/5/2022	Cử nhân, chuyên ngành kế toán công nghiệp

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Trình độ chuyên môn
3	Bà Nguyễn Thanh Thủy	Thành viên	Bắt đầu từ 13/02/2017 đến 27/5/2022	Cử nhân
4	Ông Nguyễn Ngọc Bảo	Thành viên	Bắt đầu từ 13/02/2017	Kỹ sư luyện kim
5	Ông Lê Thanh Hà	Thành viên	Bắt đầu từ 27/5/2022	Kỹ sư cơ học vật liệu và cán kim loại

## 2. Các cuộc họp của BKS

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Yên	01/03	33,3%	100%	Không còn là thành viên BKS từ 27/5/2022
2	Bà Trần Thu Hà	02/03	66,7%	100%	Bắt đầu là thành viên BKS từ 27/5/2022
3	Bà Nguyễn Thanh Thủy	01/03	33,3%	100%	Không còn là thành viên BKS từ 27/5/2022
4	Ông Nguyễn Ngọc Bảo	03/03	100%	100%	
5	Ông Lê Thanh Hà	02/03	66,7%	100%	Bắt đầu là thành viên BKS từ 27/5/2022

## 3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý điều hành;
- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

## 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp tốt và hỗ trợ tích cực của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các bộ phận trong Công ty, thể hiện:

- Ban kiểm soát nhận được các tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp về quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát.
- Ban kiểm soát được Ban Giám đốc cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty trong kỳ khi có yêu cầu.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị hay khiếu nại nào của cổ đông yêu cầu xem xét về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cũng như công tác điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

**5. Hoạt động khác của BKS:** Ngày 27/5/2022, Ban Kiểm soát đã họp phiên thứ nhất sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 bầu ra. Ban Kiểm soát đã nhất trí bầu bà Trần Thu Hà làm Trưởng Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát cũng đã thống nhất việc phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Trọng Nam	10/11/1959	Kỹ sư cơ khí	Bổ nhiệm ngày 01/9/2010
2	Ông Đào Đình Toàn	29/12/1965	Kỹ sư chế tạo máy	Bổ nhiệm ngày 01/6/2011
3	Ông Nghiêm Trọng Văn	01/01/1972	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 18/3/2018
4	Ông Vũ Kim Chúng	16/10/1968	Kỹ sư xây dựng	Bổ nhiệm ngày 03/9/2019
5	Bà Bùi Thị Lệ Thủy	18/12/1972	Cử nhân kinh tế	Miễn nhiệm ngày 01/2/2022
6	Bà Đoàn Thị Lan Phương	28/11/1981	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 01/01/2020
7	Ông Trần Mạnh Hà	03/6/1977	Kỹ sư cơ khí	Bổ nhiệm ngày 01/11/2020

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Đoàn Thị Lan Phương	28/11/1981	Cử nhân kinh tế, chuyên ngành kế toán doanh nghiệp	01/01/2020

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và người phụ trách quản trị Công ty đã tham gia các khóa đào tạo, tập huấn theo qui định về quản trị công ty.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty:** Danh sách 01 đính kèm.
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** Không có.
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:** Không có.

#### 4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Giao dịch trong năm 2022 giữa Công ty (CTB) với Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội - nơi ông Phạm Tuấn Anh - Ủy viên HĐQT Công ty (đến ngày 27/5/2022) là Tổng giám đốc từ ngày 19/4/2022 đến 30/9/2022:

- Công ty cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội (HEM), mã số doanh nghiệp: 0100100456 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP. Hà Nội cấp. Địa chỉ: Km12 đường Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.
- Giao dịch mua bán sản phẩm dịch vụ: CTB mua động cơ các loại và một số dịch vụ của HEM; HEM mua một số chi tiết của CTB để làm mẫu động cơ, phôi đúc...

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: *Không có.*

#### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. *Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:* Danh sách 02 đính kèm.

2. *Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:* Danh sách 03 đính kèm.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

TL. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
ỦY VIÊN HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trọng Nam



**Danh sách 01: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Phạm Mạnh Hà	005C235885	Chủ tịch HĐQT			T3/2012			Người nội bộ của Công ty
2	Nguyễn Trọng Nam	005C155622	Tổng giám đốc, Ủy viên HĐQT			T1/2010			Người nội bộ của Công ty
3	Phạm Tuấn Anh	003C221976	Ủy viên HĐQT			T11/2007	27/5/2022	Không còn là thành viên HĐQT	Người nội bộ của Công ty
4	Vũ Kim Chúng	003C213725	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc			03/9/2019			Người nội bộ của Công ty
5	Bùi Thị Lệ Thủy		Ủy viên HĐQT			T4/2004	27/5/2022	Không còn là thành viên HĐQT	Người nội bộ của Công ty
6	Đoàn Thị Lan Phương	003C209435	Ủy viên HĐQT, KTT			01/01/2020			Người nội bộ của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
7	Hoàng Phương		Ủy viên HĐQT			27/5/2022		Bắt đầu là thành viên HĐQT	Người nội bộ của Công ty
8	Nguyễn Thị Thanh Yên		Trưởng ban kiểm soát			25/3/2020	27/5/2022	Không còn là thành viên BKS	Người nội bộ của Công ty
9	Nguyễn Thanh Thủy		TV Ban kiểm soát			T4/2004	27/5/2022		Người nội bộ của Công ty
10	Trần Thu Hà	003C115449	Trưởng ban kiểm soát			27/5/2022		Bắt đầu là thành viên BKS	Người nội bộ của Công ty
11	Lê Thanh Hà	007C436602	TV Ban kiểm soát			27/5/2022			Người nội bộ của Công ty
12	Nguyễn Ngọc Bảo		TV Ban kiểm soát			T3/2017			Người nội bộ của Công ty
13	Đào Đình Toàn		Phó Tổng giám đốc			T7/2011			Người nội bộ của Công ty
14	Nghiêm Trọng Văn	001C105252	Phó Tổng giám đốc			15/3/2018			Người nội bộ của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
15	Trần Mạnh Hà	002C140300	Giám đốc Kinh doanh			01/11/2020			Người nội bộ của Công ty
16	Nguyễn Thị Thu Thủy		Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty			27/5/2022			Người nội bộ của Công ty

**Danh sách 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Phạm Mạnh Hà</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>			<b>674.000</b>	<b>4,93%</b>	
1.1	Phạm Thị Minh Sinh					0	0,00%	Mẹ đẻ
1.2	Phùng Nhã Hạnh					0	0,00%	Vợ
1.3	Phạm Hà Trang					0	0,00%	Con đẻ
1.4	Lê Thành Trung					0	0,00%	Con rể
1.5	Phạm Hà Thanh					0	0,00%	Con đẻ
1.6	Phạm Thị Liên					0	0,00%	Chị ruột
1.7	Đỗ Xuân Tuyền					0	0,00%	Anh rể
1.8	Phạm Mạnh Hải					0	0,00%	Em ruột
1.9	Bùi Thúy Nga					0	0,00%	Em dâu
<b>2</b>	<b>Nguyễn Trọng Nam</b>		<b>Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc</b>			<b>373.898</b>	<b>2,73%</b>	
2.1	Nguyễn Trọng Lâu					0	0,00%	Bố đẻ
2.2	Nguyễn Thị Tám					0	0,00%	Mẹ đẻ



STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.1	Vũ Văn Quý					0	0,00%	Bố vợ
2.4	Vũ Hồng Loan					0	0,00%	Vợ
2.5	Nguyễn Hồng Phương					0	0,00%	Con đẻ
2.6	Nguyễn Hoàng Việt					250.000	1,83%	Con đẻ
<b>3</b>	<b>Phạm Tuấn Anh</b>		<b>Ủy viên HĐQT</b>			<b>164.420</b>	<b>1,20%</b>	
3.1	Phạm Quang Thiều					0	0,00%	Bố đẻ
3.2	Nguyễn Thị Lan Anh					0	0,00%	Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Mạnh Hòa					0	0,00%	Bố vợ
3.4	Hoàng Thị Anh Thư					0	0,00%	Mẹ vợ
3.5	Nguyễn Thị Hương Giang					0	0,00%	Vợ
3.6	Phạm Nguyễn Diệu Anh					0	0,00%	Con đẻ
3.7	Phạm Minh Anh					0	0,00%	Con đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.8	Phạm Quang Thanh					0	0,00%	Anh ruột
3.9	Nguyễn Quỳnh Trang					0	0,00%	Chị dâu
3.10	Phạm Hồng Thư					0	0,00%	Anh ruột
3.11	Lê Hồng Nga					0	0,00%	Chị dâu
<b>4</b>	<b>Vũ Kim Chúng</b>		<b>Phó Tổng giám đốc</b>			<b>0</b>	<b>0,00%</b>	
4.1	Vũ Kiều Bành					0	0,00%	Bố đẻ
4.2	Lê Thị Yên					0	0,00%	Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Thị Uyển					0	0,00%	Mẹ vợ
4.4	Nguyễn Thúy Uyên					0	0,00%	Vợ
4.5	Vũ Hà Vy					0	0,00%	Con đẻ
4.6	Vũ Minh Tường					0	0,00%	Con đẻ
4.7	Vũ Hữu Nghị					0	0,00%	Anh ruột
4.8	Vũ Thị Tuyết Mai					408.000	2,98%	Chị dâu
4.9	Vũ Hữu Ái					0	0,00%	Anh ruột
4.10	Ninh Thị Hạnh					0	0,00%	Chị dâu
4.11	Vũ Thị Áu					0	0,00%	Chị ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.12	Vũ Đức Hiền					0	0,00%	Anh ruột
4.13	Phạm Thị Tâm					0	0,00%	Chị dâu
4.14	Vũ Thị Ngải					0	0,00%	Em ruột
4.15	Tạ Viết Phái					0	0,00%	Em rể
<b>5</b>	<b>Bùi Thị Lệ Thuý</b>		<b>Ủy viên HĐQT</b>			<b>184.903</b>	<b>1,35%</b>	
5.1	Bùi Quang Trung					0	0,00%	Bố đẻ
5.2	Bùi Thị Liên					0	0,00%	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Văn Sen					318	0,002%	Chồng
5.4	Nguyễn Thị Lâm Oanh					0	0,00%	Con
5.5	Nguyễn Khôi Nguyên					0	0,00%	Con đẻ
5.6	Bùi Thị Hải Như					0	0,00%	Chị ruột
5.7	Bùi Đắc Vũ					0	0,00%	Anh rể
5.8	Bùi Quang Chương					0	0,00%	Em ruột
5.9	Nguyễn Thị Hà					0	0,00%	Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>6</b>	<b>Đoàn Thị Lan Phương</b>		<b>UV HĐQT, Kế toán trưởng</b>			<b>160.000</b>	<b>1,17%</b>	
6.1	Đoàn Nhật Tiến					0	0,00%	Bố đẻ
6.2	Trương Thị Hòa Bình					123.940	0,90%	Mẹ đẻ
6.3	Đoàn Nhật Minh					0	0,00%	Em ruột
<b>7</b>	<b>Hoàng Phương</b>		<b>UV HĐQT</b>			<b>300.000</b>	<b>2,19%</b>	
7.1	Vương Thu Ninh					0	0,00%	Vợ
7.2	Hoàng Phương Nhi					0	0,00%	Con đẻ
7.3	Hoàng Phương Linh					0	0,00%	Con đẻ
<b>8</b>	<b>Nguyễn Thị Thanh Yên</b>		<b>Trưởng BKS</b>			<b>0</b>	<b>0,00%</b>	
8.1	Phùng Thị Yên					0	0,00%	Mẹ đẻ
8.2	Nguyễn Thị Hương					0	0,00%	Mẹ chồng



STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.3	Hà Tuấn Sơn					0	0,00%	Chồng
8.4	Hà Minh Ngọc					0	0,00%	Con đẻ
8.5	Hà Nam Khánh					0	0,00%	Con đẻ
8.6	Nguyễn Thị Thanh Thủy					0	0,00%	Chị ruột
8.7	Nguyễn Văn Quân					0	0,00%	Anh ruột
<b>9</b>	<b>Nguyễn Thanh Thủy</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>12.600</b>	<b>0,09%</b>	
9.1	Nguyễn Quý Toàn					0	0,00%	Bố đẻ
9.2	Trần Thị Chân					4.072	0,03%	Mẹ đẻ
9.3	Mai Mạnh Dũng					0	0,00%	Chồng
9.4	Mai Thị Thu Hiền					0	0,00%	Con đẻ
9.5	Mai Văn Phước					0	0,00%	Con rể
9.6	Mai Mạnh Lâm					0	0,00%	Con đẻ
9.7	Nguyễn Sơn Hải					0	0,00%	Anh ruột
9.8	Phạm Thị Thanh Hải					0	0,00%	Chị dâu
9.9	Nguyễn Quý Dương					0	0,00%	Anh ruột
9.10	Nguyễn Thị Bích Thủy					0	0,00%	Chị dâu
9.11	Nguyễn Lan Hương					0	0,00%	Em ruột





STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.4	Trần Thị Mìn					0	0,00%	Mẹ vợ
11.5	Trần Thị Hoàn					0	0,00%	Vợ
11.6	Lê Trần Phong					0	0,00%	Con đẻ
11.7	Lê Thị Tố Phương					0	0,00%	Con đẻ
11.8	Lê Văn Tinh					0	0,00%	Em ruột
11.9	Trần Thị Thanh					0	0,00%	Em dâu
<b>12</b>	<b>Nguyễn Ngọc Bảo</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>2.905</b>	<b>0,02%</b>	
12.1	Nguyễn Ngọc Ban					0	0,00%	Bố đẻ
12.2	Nguyễn Thị Minh Hạ					0	0,00%	Mẹ đẻ
12.3	Đoàn Chí Lan					0	0,00%	Bố vợ
12.4	Hoàng Thị Báu					0	0,00%	Mẹ vợ
12.5	Đoàn Thị Mai Khang					0	0,00%	Vợ
12.6	Nguyễn Thị Minh Ngọc					0	0,00%	Con đẻ
12.7	Nguyễn Minh Chiến					0	0,00%	Con đẻ
12.12	Nguyễn Thị Thu Hằng					0	0,00%	Chị ruột
12.9	Nguyễn Thế Lịch					0	0,00%	Anh rể
12.10	Nguyễn Thị Thu Hương					0	0,00%	Em ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.11	Vũ Chí Phương					0	0,00%	Em rể
<b>13</b>	<b>Đào Đình Toàn</b>		<b>Phó Tổng giám đốc</b>			<b>38.226</b>	<b>0,28%</b>	
13.1	Vũ Thị Bầu					0	0,00%	Mẹ đẻ
13.2	Đỗ Văn Ánh					0	0,00%	Bố vợ
13.3	Quản Thị Kim					0	0,00%	Mẹ vợ
13.4	Đỗ Thị Lâm Thuý					0	0,00%	Vợ
13.5	Đào Thu Giang					0	0,00%	Con đẻ
13.6	Đào Mai Anh					0	0,00%	Con đẻ
13.5	Đào Đình An					0	0,00%	Anh ruột
13.6	Vũ Thị Hằng					0	0,00%	Chị dâu
13.7	Đào Trúc Thanh					0	0,00%	Chị ruột
13.8	Nguyễn Văn Khang					0	0,00%	Anh rể
13.13	Đào Thanh Lịch					0	0,00%	Em ruột
13.10	Trần Quang Thạnh					0	0,00%	Em rể
13.11	Đào Trúc Quỳnh					0	0,00%	Em ruột
<b>14</b>	<b>Nghiêm Trọng Văn</b>		<b>Phó Tổng giám đốc</b>			<b>5.073</b>	<b>0,04%</b>	
14.1	Nghiêm Trọng Trung					5.160	0,04%	Bố đẻ
14.2	Đình Thị Chung					0	0,00%	Mẹ đẻ
14.3	Bùi Hữu Sơn					0	0,00%	Bố vợ



STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.4	Nguyễn Thị Tuyên					0	0,00%	Mẹ vợ
14.5	Bùi Thị Vân Anh					123	0,001%	Vợ
14.6	Nghiêm Ngọc Mai					0	0,00%	Con đẻ
14.7	Nghiêm Ngọc Diệp					0	0,00%	Con đẻ
14.8	Nghiêm Minh Triết					0	0,00%	Con đẻ
14.9	Nghiêm Trọng Tiếp					0	0,00%	Em ruột
14.10	Lê Thu Hà					0	0,00%	Em dâu
<b>15</b>	<b>Trần Mạnh Hà</b>		<b>Giám đốc Kinh doanh</b>			<b>2.754</b>	<b>0,02%</b>	
15.1	Phạm Thị Nhe					0	0,00%	Mẹ đẻ
15.2	Nguyễn Việt Chinh					0	0,00%	Bố vợ
15.3	Nguyễn Thị Quy					0	0,00%	Mẹ vợ
15.4	Nguyễn Thị Quỳnh Chi					2.700	0,02%	Vợ
15.5	Trần Minh Quang					0	0,00%	Con đẻ
15.6	Trần Minh Sơn					0	0,00%	Con đẻ
15.7	Trần Minh Thương					0	0,00%	Em ruột
15.8	Đoàn Thị Hà					0	0,00%	Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.9	Trần Thị Nhâm					0	0,00%	Em ruột
15.10	Bùi Quý Cảnh					0	0,00%	Em rể
16	<b>Nguyễn Thị Thu Thủy</b>		<b>Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Cty, kiêm người công bố thông tin</b>			<b>144</b>	<b>0,001%</b>	
16.1	Nguyễn Văn Tuyên					0	0,00%	Bố đẻ
16.2	Nguyễn Thị Liên					0	0,00%	Mẹ đẻ
16.3	Nguyễn Văn Minh					0	0,00%	Bố chồng
16.4	Phạm Thị Dương					0	0,00%	Mẹ chồng
16.5	Nguyễn Thế Cường					0	0,00%	Chồng
16.6	Nguyễn Thế Hùng					0	0,00%	Con
16.7	Nguyễn Quốc Quân					0	0,00%	Con
16.8	Nguyễn Trung Kiên					0	0,00%	Em trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.9	Vũ Ánh Quỳnh					0	0,00%	Em dâu

**Danh sách 03: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CÔNG TY**

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trương Thị Hòa Bình	Người liên quan của người nội bộ (Mẹ bà Đoàn Thị Lan Phương, UV HĐQT)	122.940	0,90%	123.940	0,91%	Nhu cầu tài chính cá nhân